TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **65**/2019/HS-ST
Ngày: 20 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Huệ;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXXST-HS, ngày 07/8/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức N**, **s**inh ngày 13/02/1991 tại tỉnh Tuyên Quang; trú tại: Xóm 5, xã LQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông: Phạm Xuân M, sinh năm 1956 và con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; con: có 02 người, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPVPHC, ngày 07/01/2019 của Trưởng Công an phường TQ, thành phố Tuyên Quang xử phạt bị cáo về hành vi Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 07/5/2019, tại xóm 4, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra hình sự Công an huyện Yên Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Đức N, trú tại xóm 5, xã LQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại ngăn phụ bên phải ba lô để quần áo của Phạm Đức N 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc, bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, N khai nhận là Hêrôin mua về để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Phạm Đức N kết quả (+) dương tính (Có chất ma tuý trong cơ thể).

Tại kết luận giám định số 337 ngày 09/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục trắng ngà thu giữ của Phạm Đức N gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,264g *(không phẩy hai sáu bốn gam).*

Quá trình điều tra Phạm Đức N khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, khoảng 05 giờ ngày 07/5/2019 N đón ô tô khách từ QN (nơi N đang làm thuê) về tỉnh Tuyên Quang. Đến 10 giờ cùng ngày khi về đến bến xe khách tỉnh TN, xe khách dừng lại cho khách nghỉ uống nước, N xuống xe tìm mua ma túy về sử dụng, N gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết rõ tên tuổi địa chỉ) ở khu vực bến xe khách 01 gói Hêrôin với giá 200.000 đồng, sau đó N cất gói Heroin vừa mua được vào ngăn phụ bên phải ba lô đựng quần áo của N và lên xe khách đi về Tuyên Quang. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày xe ô tô khách về đến cổng trường Trung cấp - Kinh tế kỹ thuật tỉnh Tuyên Quang, thuộc xóm 4, xã TM, huyện Yên Sơn, N xuống xe thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cơ quan điều tra thu giữ của Phạm Đức N 01 gói Hêrôin; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim Viettel, được chuyển theo hồ sơ chờ xử lý.

Trên cơ sở hành vi phạm tội của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn ban hành Cáo trạng số 68/CT-VKS-YS ngày 29 tháng 7 năm 2019 truy tố bị cáo Phạm Đức N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/5/2019.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số Hêroin đã thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar bên trong có 01 sim Viettel.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 07/5/2019, tại xóm 4, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Đức N, sinh năm 1991, trú tại xóm 5, xã LQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,264g *(không phẩy hai sáu tư gam)* Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật Hình sự trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi của bị cáo còn là một trong các nguyên nhân làm ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc gia đình; ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân sấu thể hiện tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPVPHC, ngày 07/01/2019 của Trưởng Công an phường TQ, thành phố Tuyên Quang đã xử phạt bị cáo về hành vi Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, bị cáo có Bác ruột là liệt sỹ đây là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,264g *(không phẩy hai sáu tư gam)* Heroine cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar bên trong có 01 sim Viettel xác định không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bến xe khách TN, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra xử lý;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 15/5/2019 Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 147/QĐ-XPVPHC, hình thức: Cảnh cáo. Nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức N **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/5/2019.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ " Tang vật vụ: Phạm Đức N bắt ngày 07/5/2019" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Phạm Đức N,

thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, vỏ màu trắng xám có số IMEI: 352310021382111, bên trong máy có 01 (một) sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 01/8/2019.).*

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS nhân dân tỉnh TQ;
- VKS nhân dân huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Thị Huệ – Nguyễn Thị Thu Hà **Nguyễn Xuân Thuỷ**

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lê Hồng Việt – Đặng Thị Huệ **Nguyễn Xuân Thuỷ**

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội